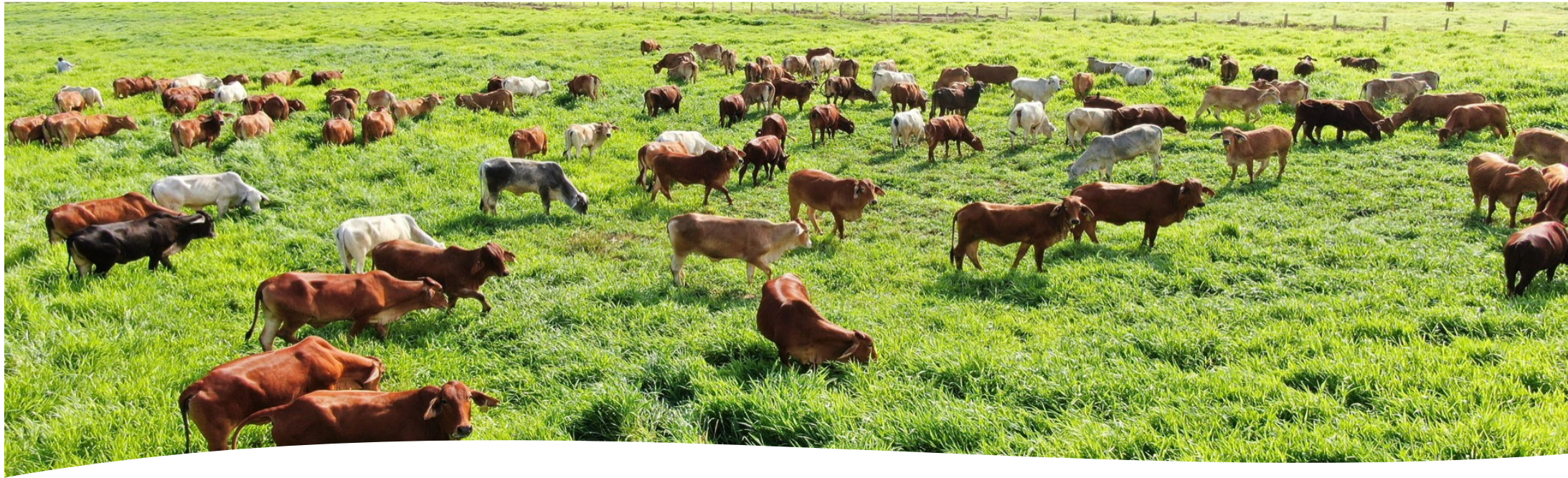


Xu hướng thương mại và tiêu dùng thịt trâu, bò ở Việt Nam

Trình bày

 **AGROiNFO**





Nội dung

- I. Giới thiệu chung
- II. Xu hướng thương mại các sản phẩm thịt trâu, bò
- III. Các yếu tố ảnh hưởng đến thương mại thịt trâu, bò
- IV. Kết luận và gợi ý chính sách

Giới thiệu

- ❖ IPSARD đã thực hiện nghiên cứu nhằm xem xét tình hình thương mại và các yếu tố ảnh hưởng đến thương mại các sản phẩm thịt trâu, bò ở Việt Nam, đồng thời đề xuất các chính sách nhằm phát triển bền vững ngành thịt trâu, bò ở Việt Nam
- ❖ Phương pháp:
 - Nghiên cứu tại bàn
 - Phỏng vấn sâu các tác nhân trong chuỗi
- ❖ Địa bàn nghiên cứu:
 - Miền Bắc: Hà Nội (chuyên gia, lò mổ), Phú Thọ, Thái Bình (thương lái/trại)
 - Miền Trung, Tây Nguyên: Gia Lai
 - Miền Nam: Bến Tre, Trà Vinh, Long An

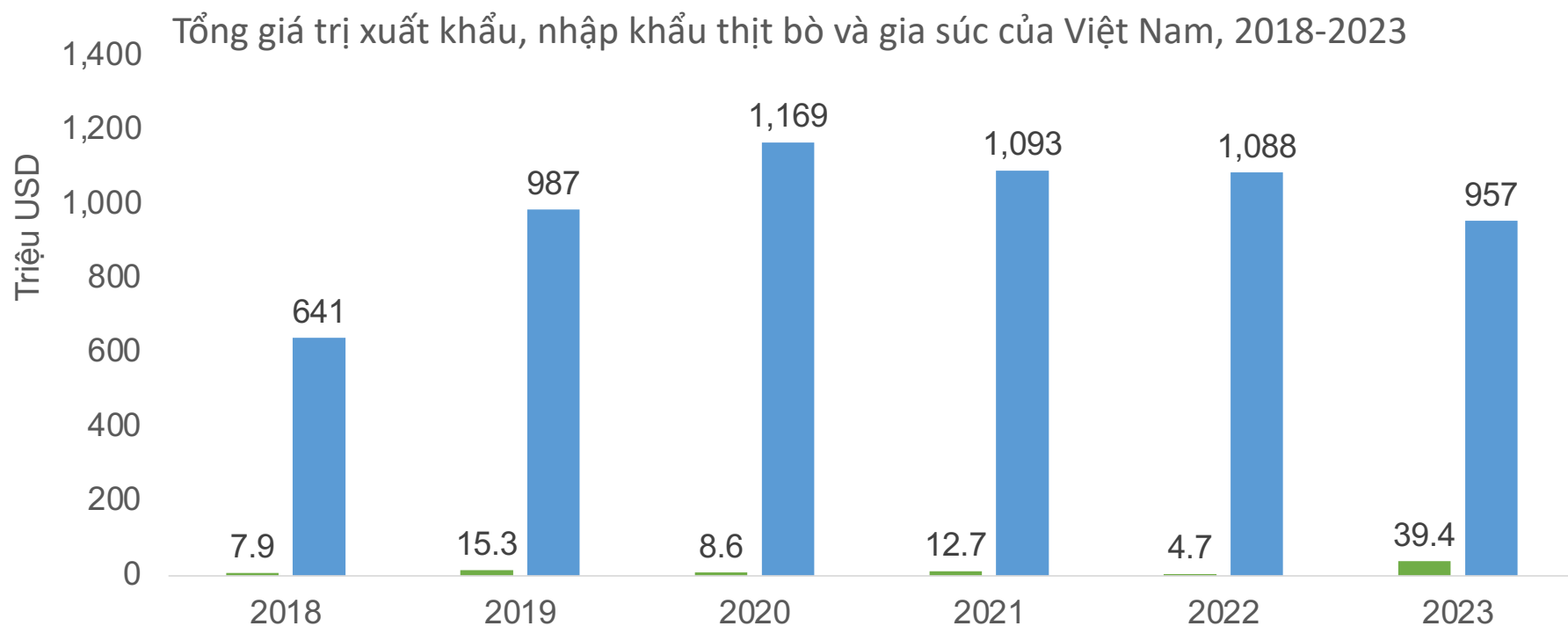




**Xu hướng thương mại
thịt trâu, bò**

Xu hướng thương mại

Trong giai đoạn 2018-2023, Việt Nam xuất khẩu rất ít sản phẩm thịt trâu, bò trong khi giá trị nhập khẩu đã tăng đáng kể.

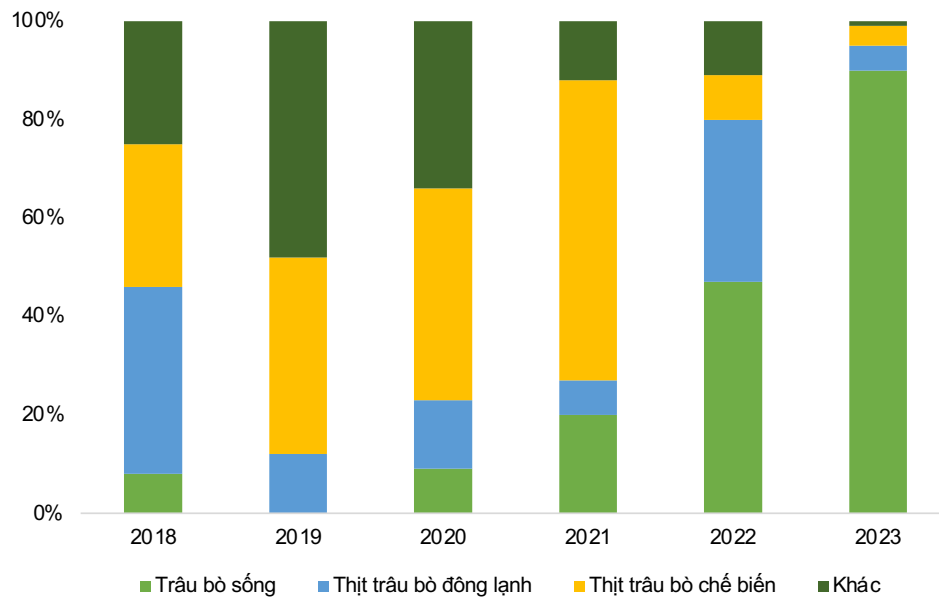


Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan

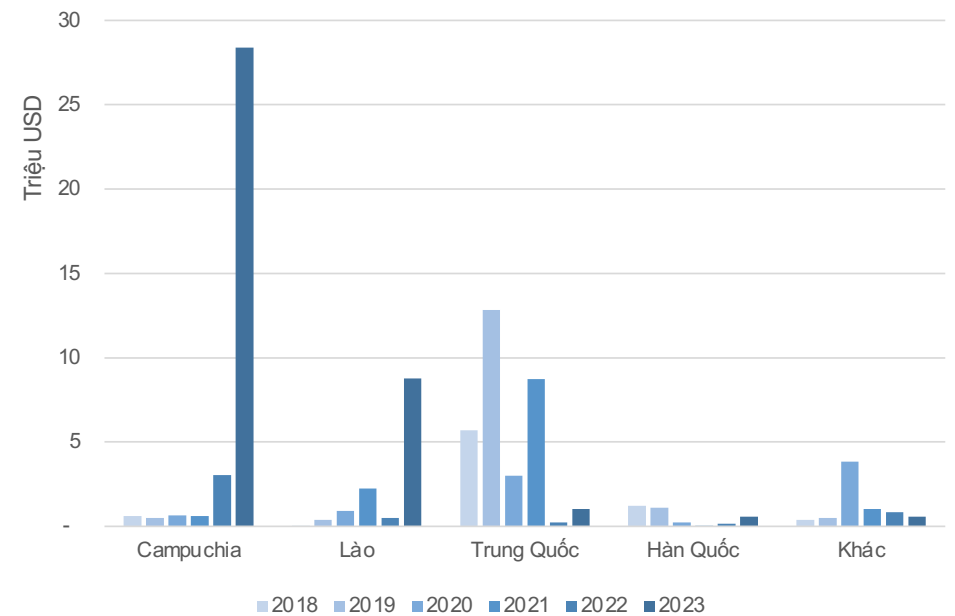
Xuất khẩu

- Xuất khẩu thịt trâu, bò có biến động liên tục trong giai đoạn 2018-2023
- Xuất khẩu thịt trâu bò có xu hướng giảm, trong khi xuất khẩu trâu bò sống tăng mạnh

Cơ cấu sản phẩm thịt và gia súc xuất khẩu chính của Việt Nam, 2018-2023



Giá trị xuất khẩu thịt bò và gia súc theo thị trường, 2018-2023

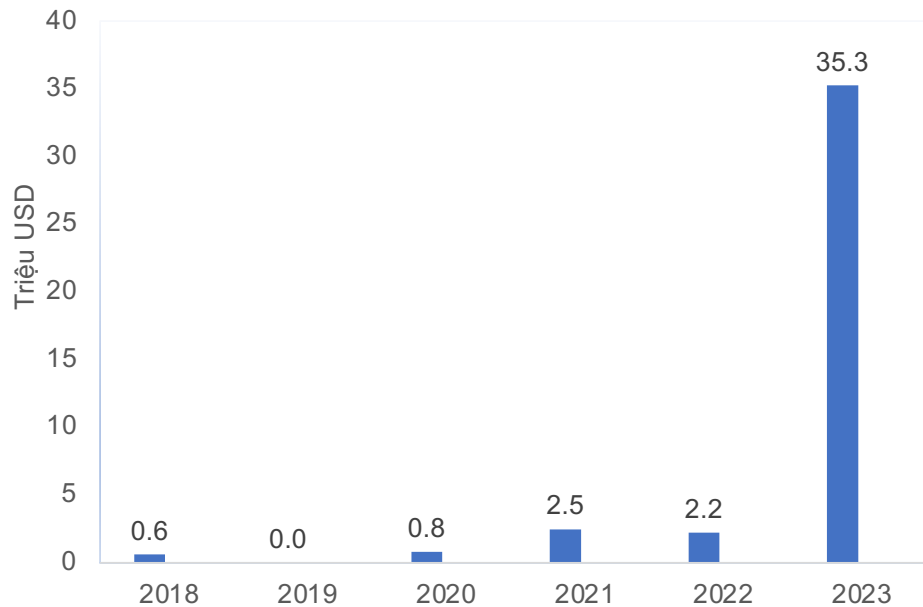


Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan

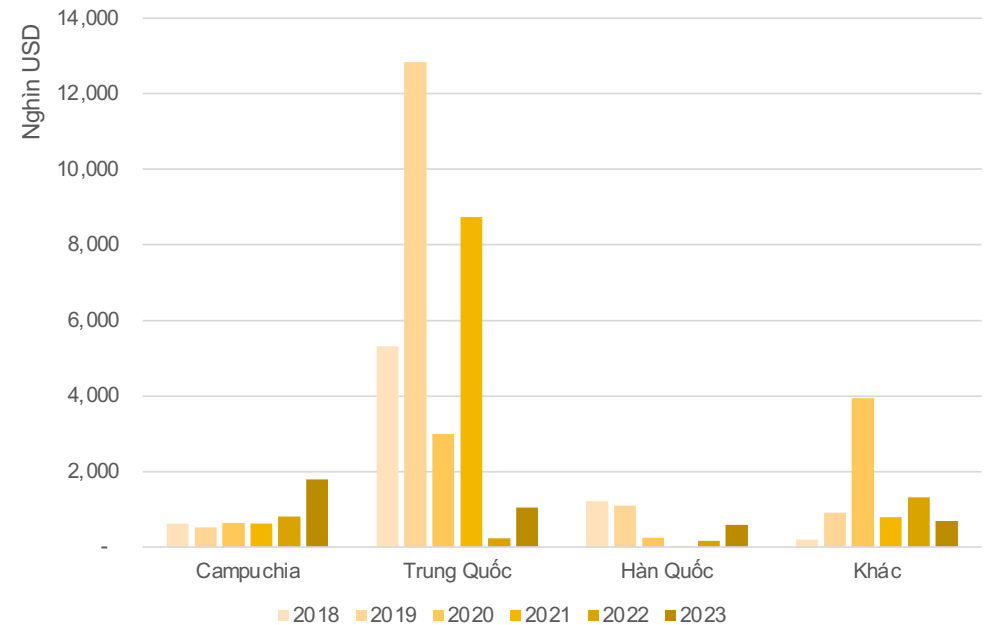
Xuất khẩu

- Xuất khẩu trâu bò sống tăng mạnh từ năm 2021, do hoạt động xuất khẩu đột biến của một số doanh nghiệp (như Thaco Agri)
- Xuất khẩu thịt và các sản phẩm thịt trâu bò giảm

Xuất khẩu trâu bò sống của Việt Nam, 2018-2023



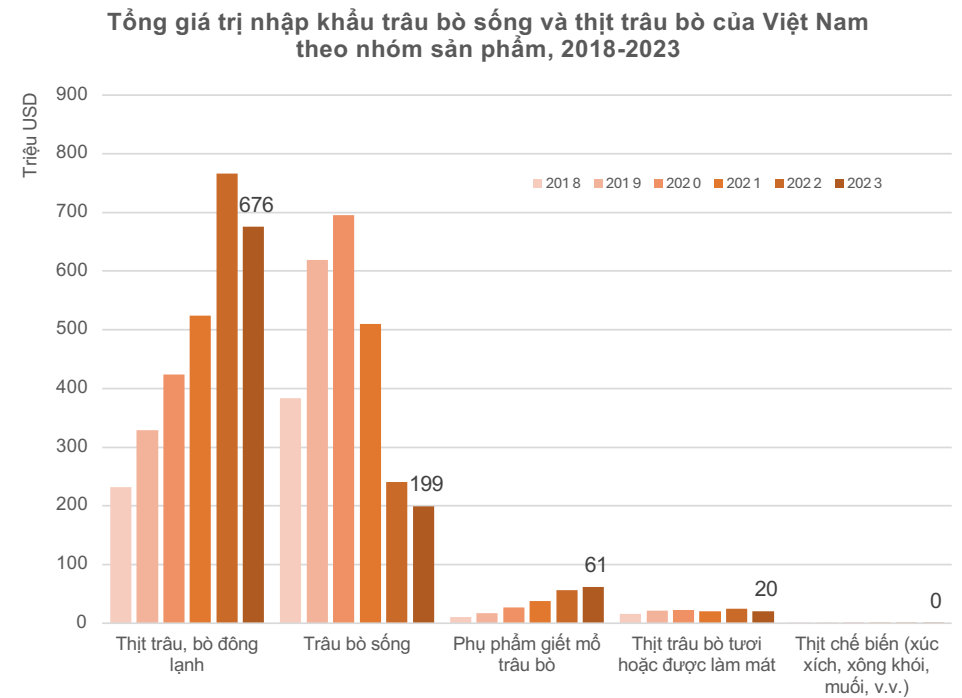
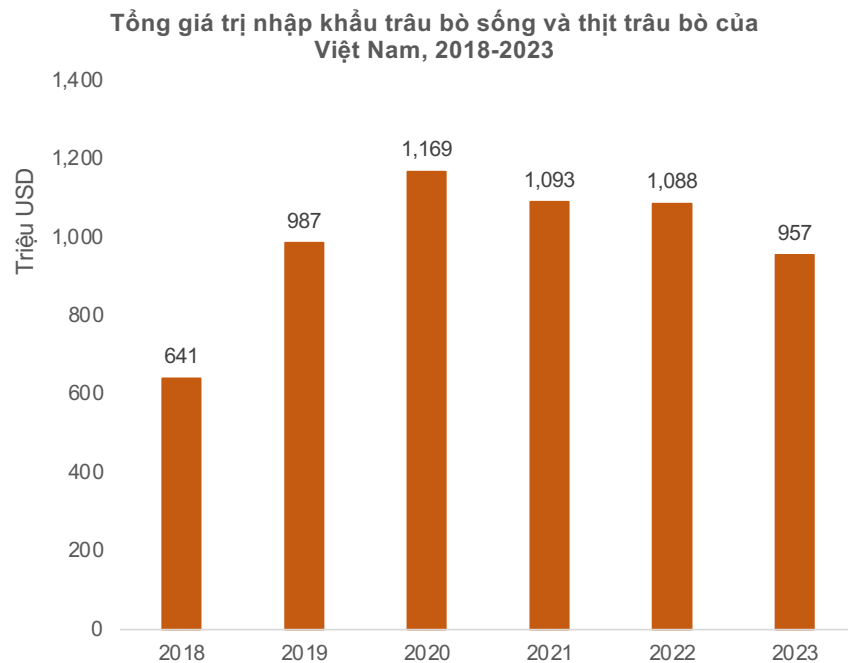
Thay đổi về xuất khẩu thịt trâu bò theo thị trường, 2018-2023



Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan

Nhập khẩu

- Nhập khẩu thịt trâu bò giảm nhẹ kể từ đại dịch Covid-19;
- Sản phẩm nhập khẩu đã chuyển từ nhập trâu bò sống sang nhập khẩu các sản phẩm thịt đông lạnh.

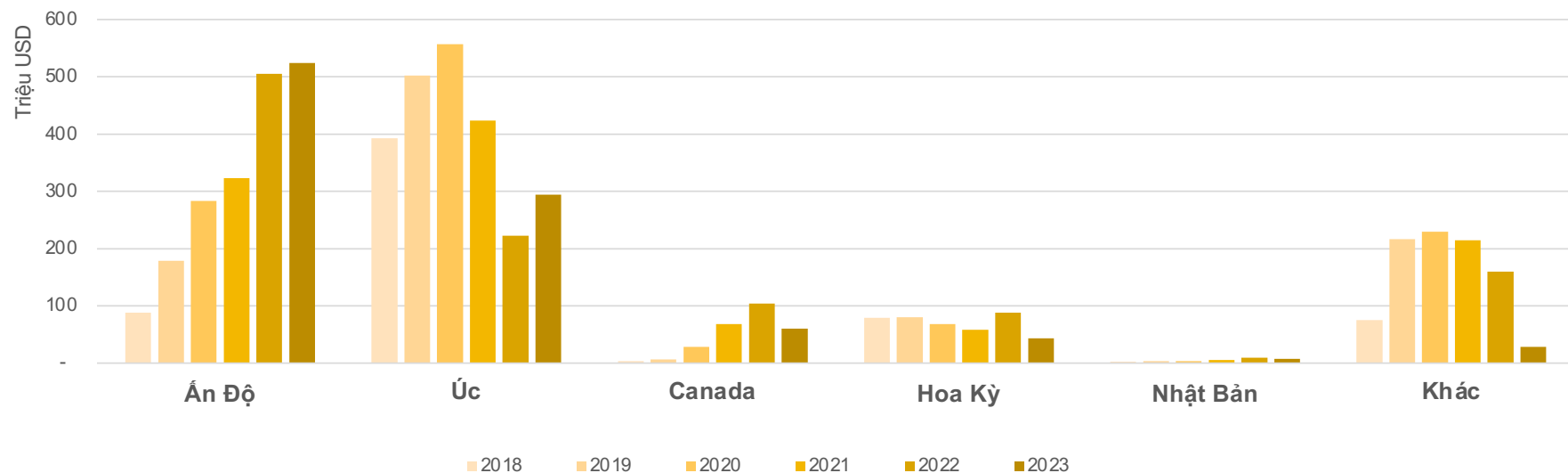


Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan

Nhập khẩu

- ✓ Việt Nam hiện đang nhập khẩu sản phẩm thịt trâu, bò từ 36 quốc gia/vùng lãnh thổ trên thế giới, chủ yếu từ Ấn Độ, Australia, Canada, Hoa Kỳ.
- ✓ Ấn Độ đang trở thành nhà cung cấp chính thịt trâu, bò đông lạnh, trong khi giá trị nhập khẩu từ Australia ngày càng giảm.

Các thị trường cung cấp thịt bò và gia súc chính của Việt Nam

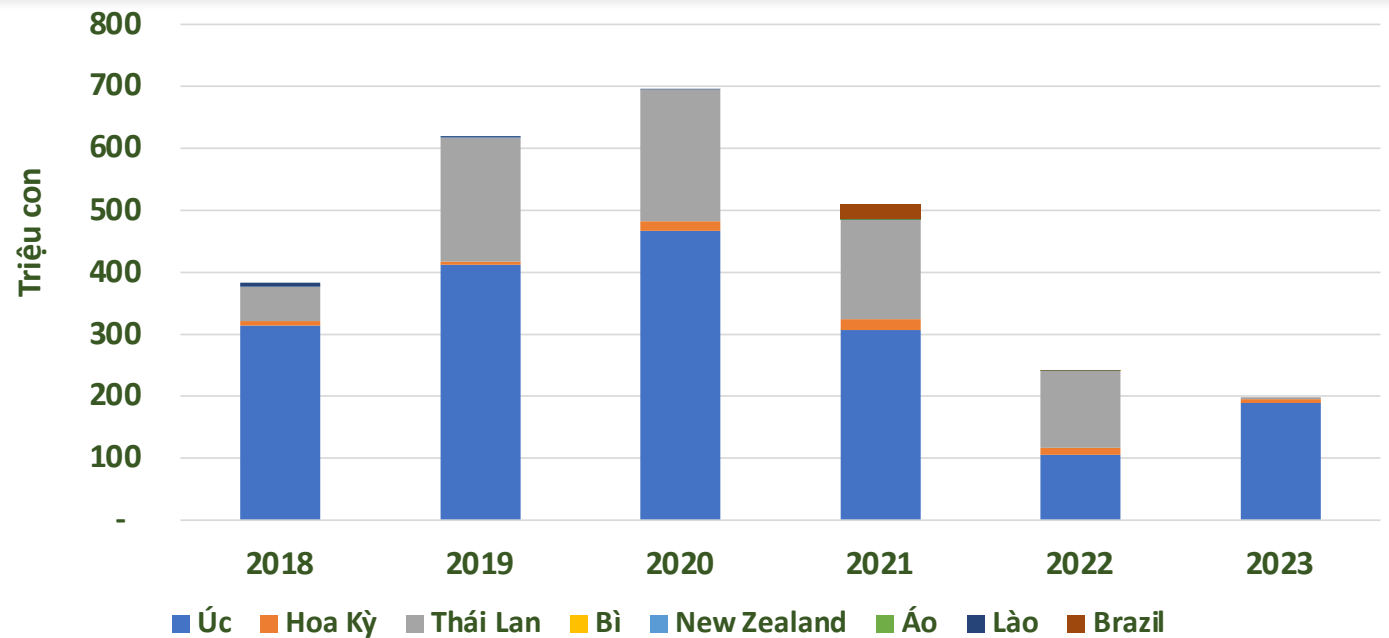


Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan


Nhập khẩu

Nhập khẩu trâu bò sống theo thị trường cung cấp, 2018-2023

- Nhập khẩu gia súc sống có xu hướng giảm
- Nhà cung cấp chính: Úc (95%), Hoa Kỳ và Thái Lan
- Nhập khẩu không chính thức dọc khu vực biên giới (Lào và Campuchia) diễn ra với số lượng lớn (kết quả chuyển đi thực địa)



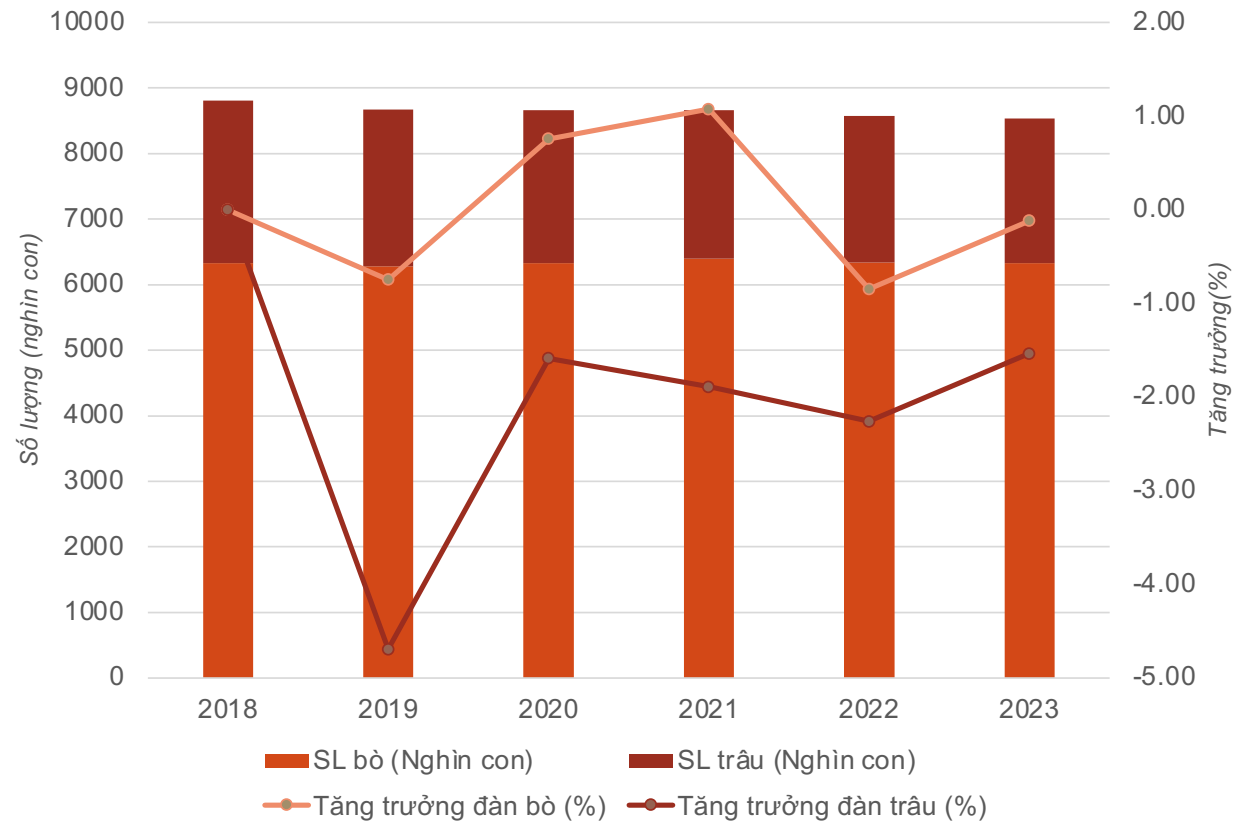
Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan



**Các yếu tố ảnh hưởng
đến thương mại
thịt trâu, bò**

Sản xuất trong nước

- Phát triển đàn gia súc có xu hướng chậm lại từ sau Covid-19, cụ thể trong giai đoạn 2018-2023:
 - Tốc độ tăng trưởng đàn bò bình quân chỉ **0,02%/năm**, tăng lên khoảng 6,33 triệu con vào năm 2023.
 - Tốc độ tăng trưởng đàn trâu bình quân là **-2.4%/năm**, giảm xuống còn 2,2 triệu con vào năm 2023.
- Sản lượng thịt trâu, bò chiếm tỷ trọng nhỏ so với thịt lợn, thịt gia cầm, chiếm khoảng 7-8% tổng lượng thịt hơi.

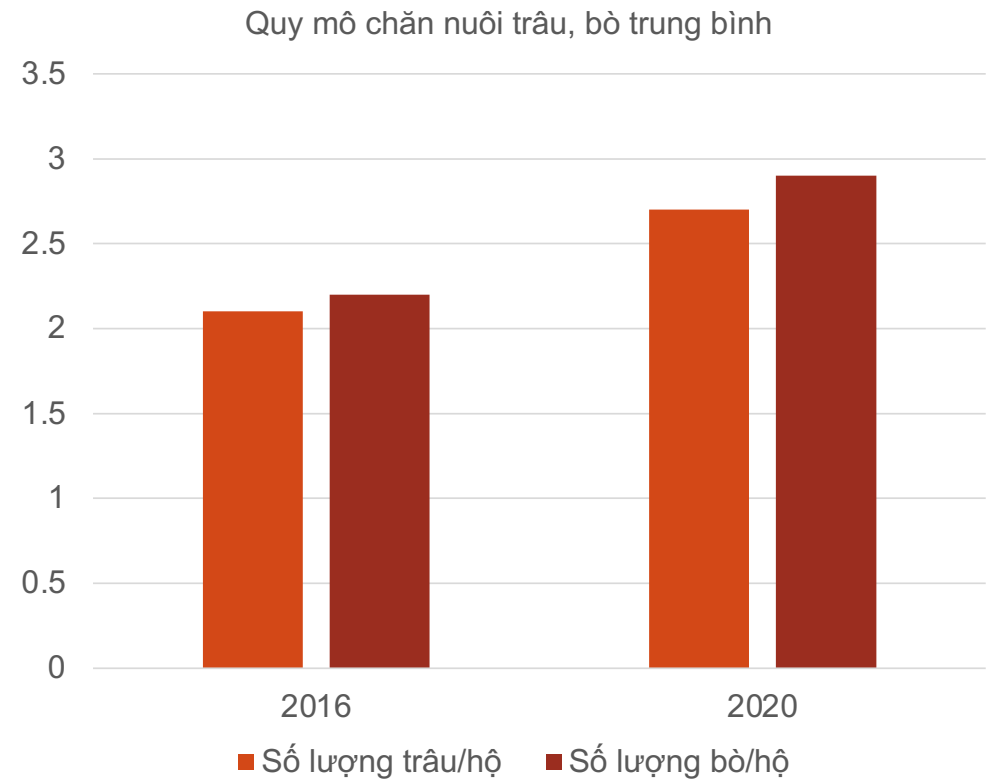


Source: Department of Livestock Production

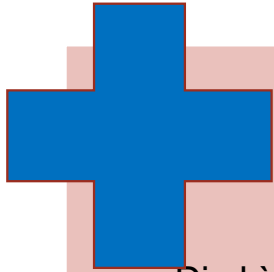
Sản xuất trong nước

Việt Nam đang phát triển chăn nuôi quy mô lớn nhưng chăn nuôi quy mô nhỏ vẫn chiếm tỷ trọng đáng kể.

- Trang trại quy mô nhỏ và rất nhỏ chiếm 60-80%;
- Quy mô chăn nuôi trâu, bò bình quân khá nhỏ, 2,7 con/hộ năm 2016 và 2,9 con/hộ năm 2020;
- Hầu hết các tỉnh đều có chăn nuôi quy mô nhỏ trong khu dân cư: Mỗi hộ dưới 10 con trâu/bò.



Sản xuất trong nước



Lợi thế

- Địa hình của Việt Nam đa dạng với đồng bằng, đồi, núi → là điều kiện môi trường thích hợp để chăn nuôi trâu bò ở các vùng khác nhau
- Có khí hậu nhiệt đới và ôn đới → cho phép chăn nuôi quanh năm ở những vùng khác nhau
- **Nguồn thức ăn tự nhiên dồi dào:**
 - Đồng cỏ dồi dào cung cấp nơi chăn thả tự nhiên cho gia súc;
 - Đồng bằng màu mỡ là nơi lý tưởng để trồng các loại cây làm thức ăn gia súc như cỏ, ngô và các loại thức ăn thô xanh khác;
 - Các vùng trồng lúa và mía tạo ra các phụ phẩm có thể dùng làm thức ăn gia súc.

Thách thức

- Công nghiệp hóa đã làm giảm diện tích đất chăn thả
- Chuyển đổi sang các cây trồng có lợi ích kinh tế hơn làm giảm diện tích chăn thả gia súc;
- Nguồn thức ăn xanh sẵn có hạn chế về dinh dưỡng và tăng trưởng của gia súc;
- Nông dân khó tìm đủ nguồn thức ăn tự nhiên;
- Chi phí thức ăn chăn nuôi công nghiệp và phụ phẩm nông nghiệp tăng;
- Nguồn tài chính hạn hẹp ảnh hưởng đến tính bền vững của trang trại quy mô nhỏ và hộ gia đình;
- Các trang trại quy mô lớn hơn cũng phải đối mặt với những thách thức trong việc duy trì lợi nhuận khi chi phí đầu vào tăng cao và giá giảm.

Việt Nam có lợi thế phát triển chăn nuôi trâu, bò thịt nhưng gặp thách thức trong phát triển trang trại quy mô lớn

Sản xuất trong nước

Chất lượng giống bò nội ngày càng được nâng cao để cạnh tranh với giống bò nhập khẩu

Tỷ lệ bò lai ở Việt Nam đã tăng lên khoảng 66,8% tổng đàn bò vào năm 2022.

Nhiều giống bò mới như Droughtmaster, Brahman, Blanc Bleu Belge (BBB), Angus, Charolais có tốc độ sinh trưởng nhanh, sản lượng thịt dồi dào, chất lượng vượt trội.

Một số chương trình cải tiến chăn nuôi đã được triển khai để nâng cao chất lượng và năng suất gia súc:

- Chương trình giống gốc vật nuôi được triển khai từ những năm cuối thế kỷ 20, đầu thế kỷ 21 cho đến nay: Tập trung vào việc tạo dựng và cải tạo giống cơ sở để nâng cao tốc độ tăng trưởng, chất lượng thịt và khả năng kháng bệnh.
- Chương trình Sind hóa đàn bò từ cuối những năm 60, thập kỷ 70 của thế kỷ 20.
- Chương trình lai tạo bò thịt từ cuối năm 70, 80 và 90 của thế kỷ 20: Nâng cao chất lượng và năng suất thịt bằng cách lai giống bò bản địa với các giống bò chất lượng cao.
- Chương trình cải tạo đàn bò vàng Việt Nam (những năm 70 thế kỷ 20): Cải thiện đặc điểm di truyền của giống Bò vàng bản địa, tập trung vào cả sản xuất sữa, thịt và khả năng kháng bệnh.
- Chương trình Cải tạo đàn bò Việt Nam theo hướng nâng cao năng suất và chất lượng thịt được tiến hành từ những năm đầu tiên của thế kỷ 21 cho đến hiện tại: Sử dụng các kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến để đạt được những cải tiến di truyền mong muốn.



Sản xuất trong nước

Việc ứng dụng công nghệ trong chăn nuôi, giết mổ còn hạn chế

Việc ứng dụng công nghệ trong chăn nuôi, giết mổ chủ yếu tại các doanh nghiệp quy mô lớn ở Việt Nam.

Người chăn nuôi quy mô nhỏ tiếp tục phải đối mặt với nhiều hạn chế trong áp dụng tiến bộ công nghệ.

Các công nghệ tiên tiến như thụ tinh nhân tạo, sử dụng tinh dịch phân loại theo giới tính đang được triển khai trong chăn nuôi gia súc.

Chăn nuôi trâu, bò quy mô vừa và lớn đã áp dụng những tiến bộ về giống, thức ăn và chuồng trại, bao gồm chuồng trại chống bức xạ nhiệt, hệ thống phun sương tự động và làm mát, kiểm soát nhiệt độ.

Việt Nam cũng đã triển khai các công nghệ chăn nuôi tiên tiến, trong đó có phân loại tinh theo giới tính, tỷ lệ sinh bê cái đạt 87-92% theo tỷ lệ khuyến nghị của nhà cung cấp.



Tiêu dùng trong nước

Việt Nam là thị trường đầy hứa hẹn cho các sản phẩm thịt có giá trị cao, bao gồm các sản phẩm thịt bò và thịt trâu

- Năm 2018, mức tiêu thụ thịt bò ở Việt Nam ở mức 3,15 kg/người (DLP). Qua các năm, con số này tăng trưởng đều đặn, với tốc độ tăng hàng năm là 5%/năm.
- Đến năm 2022, mức tiêu thụ thịt bò bình quân đầu người ước tính đã tăng lên khoảng 3,83 kg, cho thấy xu hướng tăng trưởng nhất quán về nhu cầu đối với các sản phẩm thịt bò.

FAO ước tính Việt Nam sẽ tiếp tục có mức tăng trưởng mạnh về tiêu thụ thịt bò.

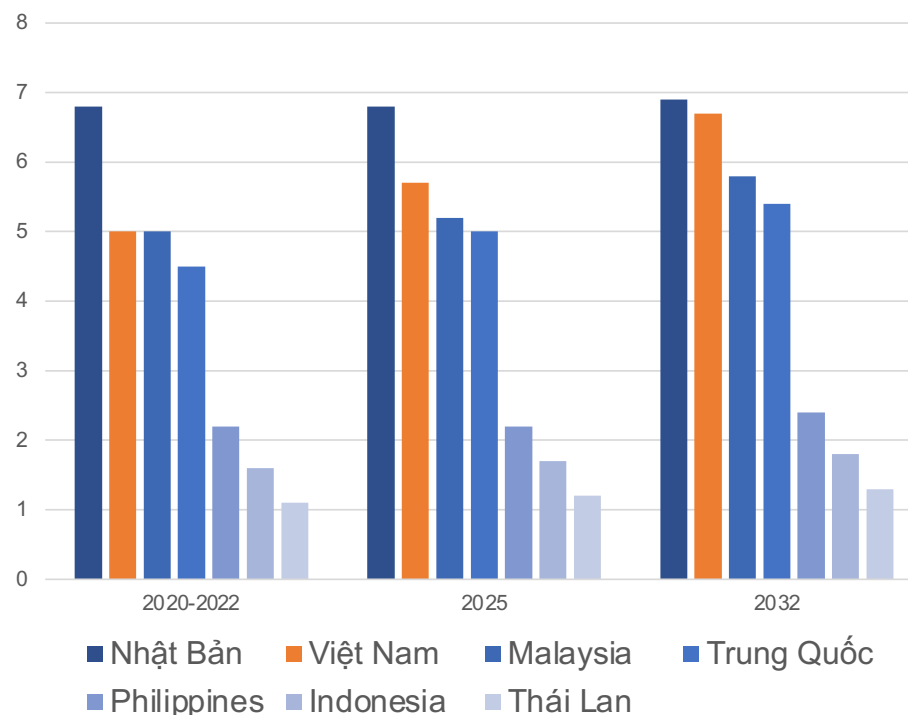
- Dự báo cho thấy tốc độ tăng trưởng hàng năm là 2,34% trong giai đoạn từ 2023 đến 2032, đưa Việt Nam trở thành thị trường thịt bò phát triển nhanh nhất ở khu vực Đông Nam Á.

Các lò mổ và thương lai cho biết, nhu cầu tiêu thụ thịt bò của Việt Nam đã giảm mạnh do ảnh hưởng của biến động kinh tế và các quy định cấm uống bia, rượu

Người tiêu dùng Việt đang dần chuyển từ “thịt nóng” sang “thịt mát”, đặc biệt tại các thành phố lớn

Thịt đông lạnh và thịt mát nhập khẩu chủ yếu được tiêu thụ tại các nhà hàng, căng tin trong khu công nghiệp và trường học

Tiêu thụ thịt bò và thịt bê bình quân đầu người ở một số nước (kg/người/năm)



Nguồn: OECD-FAO Agricultural Outlook (tái bản 2023)

Thay đổi về chính sách

Sản xuất trong nước chịu cạnh tranh cao từ nhập khẩu do lộ trình cắt giảm thuế của các FTA

- Thuế nhập khẩu gia súc sống hiện dao động từ 0-5%
- Sản phẩm thịt sau giết mổ vẫn phải chịu mức thuế (MFN) từ 8-35% đối với các thành viên WTO
- → các sản phẩm thịt mát, đông lạnh chất lượng cao với giá cả cạnh tranh dễ dàng thâm nhập thị trường Việt Nam
- → gia tăng cạnh tranh cho các sản phẩm trong nước, đặt ra thách thức lớn hơn cho các nhà sản xuất trong nước

Trung Quốc kiểm soát chặt chẽ thương mại biên giới khiến chuyển hướng các sản phẩm tạm nhập để tái xuất sang nhập khẩu vào Việt Nam.

- Từ 2018, đặc biệt là sau Covid-19, Trung Quốc tăng cường quản lý chất lượng hàng hóa nhập khẩu, chống buôn lậu và chính thức hóa các hoạt động thương mại xuyên biên giới.
- → khiến các sản phẩm tạm nhập ở Việt Nam để tái xuất sang Trung Quốc chuyển sang nhập khẩu vào Việt Nam

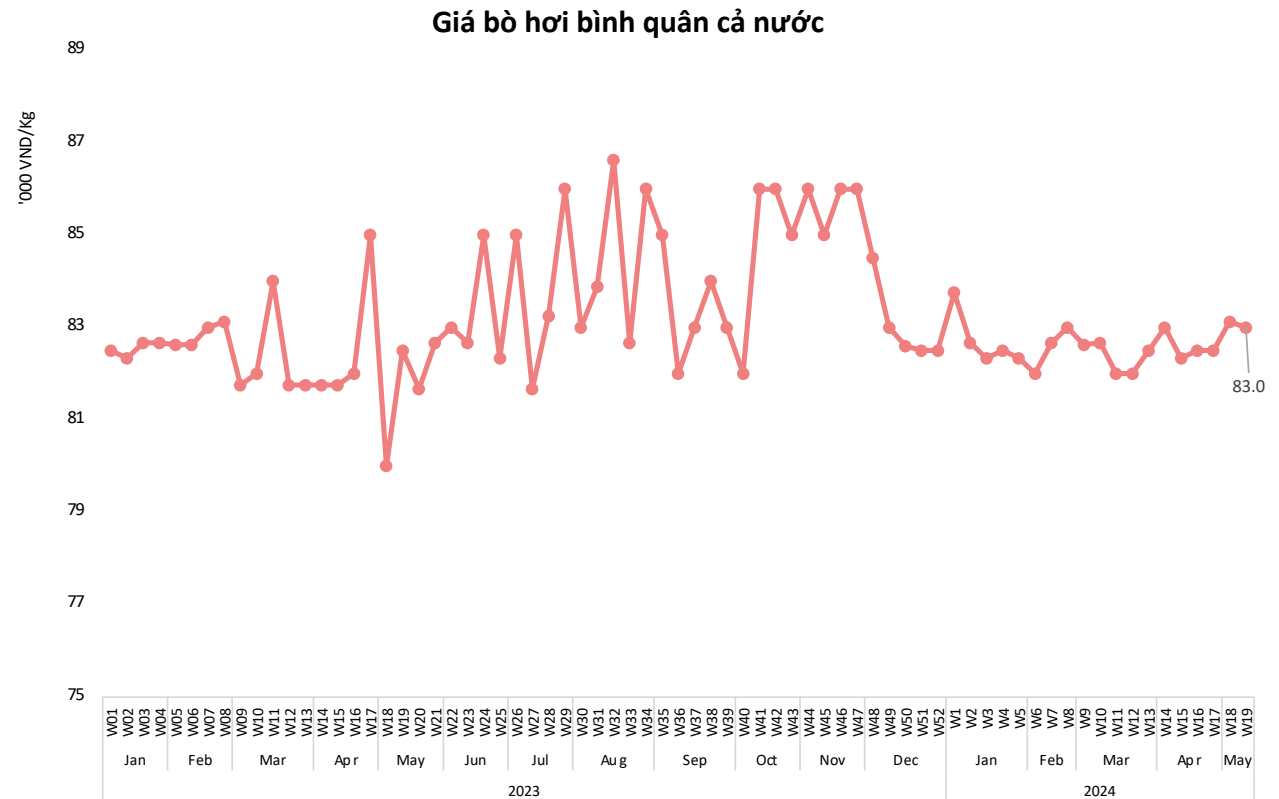
Tiêu chuẩn xuất khẩu động vật sống của Úc khiến các sản phẩm của Úc kém cạnh tranh trên thị trường Việt Nam

- Đầu tư nhập khẩu bò sống của Australia khá cao dẫn đến giá thịt bò cao so với thịt bò hoặc bò sống nhập từ các nước khác.
- chi phí đầu tư lò giết mổ gia súc Úc cao hơn các lò mổ địa phương nhỏ hơn
- → Gia súc sống của Úc phải đối mặt với sự cạnh tranh về giá với các sản phẩm thịt đông lạnh nhập khẩu;

Thay đổi hành vi của các tác nhân chính trong chuỗi cung ứng thịt trâu, bò

Người chăn nuôi giảm đàn hoặc chậm tái đàn do giá bò hơi thấp

- Giá bán bò hơi thấp khiến người chăn nuôi nhỏ không muốn tái đàn hoặc tăng đàn
- → Thương lái gặp khó khăn khi thu mua bò từ các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, nguồn cung chỉ còn bằng 30-40% so với trước đây



Nguồn: BNNPNT, và tổng hợp từ các thương lái địa phương

Thay đổi hành vi của các tác nhân chính trong chuỗi cung ứng gia súc



Người chăn nuôi nhỏ chọn bán cho thương lái nhỏ hoặc tự giết mổ để bán lẻ nhằm tăng lợi nhuận



Các trại vỗ béo duy trì tổng đàn ở mức trung bình, và tìm kiếm các nguồn giống nhập khẩu mới.



Các lò mổ chỉ duy trì hoạt động ở mức công suất thấp nhất.

Thay đổi hành vi của các tác nhân chính trong chuỗi cung ứng trâu, bò

❖ Cơ quan quản lý nhà nước gặp nhiều **khó khăn trong việc kiểm soát sử dụng chất cấm** trong chăn nuôi và nhập khẩu gia súc sống.

- Vẫn còn tình trạng sử dụng chất kích thích tăng trọng;
- việc buôn lậu gia súc sống qua biên giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro như dịch bệnh, sử dụng chất cấm;
- Gia súc sinh sản có thể được cho sử dụng chất kích thích tăng trưởng trước khi nhập khẩu vào Việt Nam, gây khó khăn cho việc phát hiện con vật nào đã bị nhiễm các chất này.

❖ **Thương lái vùng biên giới tăng cường nhập khẩu bò giống**

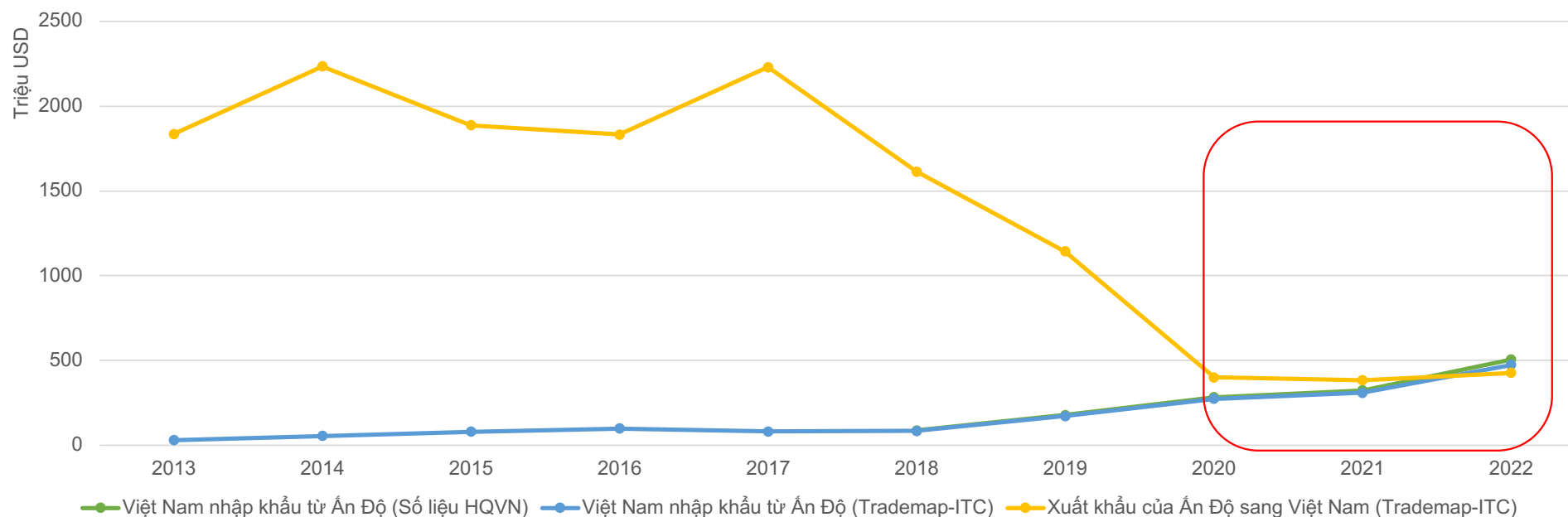
- nhu cầu nhập bò giống để phục vụ nhu cầu tái đàn của các trang trại chăn nuôi đang tăng lại.



Thay đổi hành vi của các tác nhân chính trong chuỗi cung ứng trâu, bò

- Các nhà nhập khẩu, thương lái đang chuyển từ tạm nhập, tái xuất sang nhập chính ngạch các sản phẩm thịt trâu, bò đông lạnh vào thị trường nội địa

Xuất nhập khẩu thịt gia súc đông lạnh từ Ấn Độ về Việt Nam



Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan và Trademap-ITC (4/2024)

A herd of brown cows is grazing in a lush green field. In the background, there are rolling green hills and a line of trees under a clear sky. The text "KẾT LUẬN VÀ GỢI Ý CHÍNH SÁCH" is overlaid in the center of the image.

KẾT LUẬN VÀ GỢI Ý CHÍNH SÁCH

Kết luận

Xu hướng thương mại:

- Thị trường thịt trâu, bò Việt Nam vẫn nhập khẩu một lượng lớn trong khi giá trị xuất khẩu khá nhỏ
- Sản phẩm nhập khẩu có sự chuyển dịch đáng kể từ trâu bò sống sang thịt trâu, bò đông lạnh

Thách thức trong sản xuất:

- Suy giảm nhẹ về tổng đàn
- Vẫn phụ thuộc vào chăn nuôi quy mô nhỏ
- Có điều kiện thuận lợi cho chăn nuôi trâu, bò nhưng phải đối mặt với thách thức về giảm diện tích chăn thả và đất nông nghiệp, giá bò thịt hơi thấp.

Thay đổi về tiêu dùng:

- Việt Nam là thị trường tiềm năng cho các sản phẩm thịt trâu, bò
- Người tiêu dùng đang dần chuyển từ “thịt nóng” sang “thịt mát”.
- Đang dần chấp nhận thịt đông lạnh

Thay đổi hành vi của các tác nhân chính:

- Người chăn nuôi đang giảm quy mô do giá thấp, trong khi người nuôi nhỏ lẻ đang tự giết mổ gia súc hoặc bán cho các lò mổ nhỏ hơn để có lợi nhuận cao hơn.
- Các cơ sở chăn nuôi và lò mổ duy trì quy mô vừa phải và tìm kiếm giống gia súc mới từ các nước lân cận

Thách thức về cạnh tranh và pháp lý:

- Nhập khẩu thịt trâu, bò đông lạnh tăng làm tăng tính cạnh tranh với thịt trong nước, đặc biệt trong bối cảnh mở cửa thị trường theo cam kết FTA của Việt Nam.
- Cơ quan quản lý nhà nước gặp khó khăn trong việc kiểm soát việc sử dụng chất cấm trong các sản phẩm thịt trâu, bò, đặc biệt với gia súc sống nhập khẩu.

Gợi ý chính sách

Phát triển sản xuất

- Hỗ trợ cho các trang trại quy mô nhỏ, bao gồm các biện pháp cho ăn hiệu quả và an toàn, tiếp cận quỹ đất và nguồn tài chính;
- Phát triển chuỗi cung ứng tổng hợp và tập trung chế biến sâu để gia tăng giá trị cho sản phẩm chăn nuôi, nâng cao khả năng cạnh tranh và lợi nhuận;
- Đẩy mạnh đào tạo nghề để nâng cao năng lực cho nông dân ứng dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến thức ăn xanh và xử lý chất thải
- Nâng cao chất lượng giống bò nội như bò lai Sind, Zebu để nâng cao hiệu quả sản xuất, năng suất và chất lượng thịt.

Quản lý thương mại

- Đảm bảo nguồn thức ăn trong nước để đảm bảo tính bền vững và tự chủ, giảm thiểu sự phụ thuộc vào thức ăn nhập khẩu;
- Triển khai các chính sách đồng bộ về sản xuất, tiếp cận thị trường, quản lý chất lượng sản phẩm và xuất nhập khẩu để bảo vệ các nhà sản xuất trong nước tránh khỏi sự cạnh tranh không lành mạnh..
- Tăng cường các biện pháp quản lý thương mại không chính thức tại các khu vực biên giới, nhất là với trâu, bò sông

Ứng dụng công nghệ:

- Thiết lập hệ thống mã định danh cho các trang trại chăn nuôi để tạo điều kiện thuận lợi cho việc truy xuất nguồn gốc và theo dõi sản phẩm theo chuỗi cung ứng;
- Thúc đẩy người chăn nuôi áp dụng công nghệ chăn nuôi tiên tiến để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Thu hút đầu tư vào các dự án trang trại quy mô lớn với các biện pháp hiệu quả giảm thiểu rủi ro ô nhiễm môi trường và dịch bệnh.

Kiểm soát chất lượng

- Thực thi các biện pháp kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt đối với các sản phẩm chăn nuôi nội địa và nhập khẩu ở tất cả các khâu của chuỗi giá trị..
- Thực hiện các biện pháp kiểm soát hàng nhập khẩu không rõ nguồn gốc, chất lượng, giá thấp để đảm bảo thị trường cạnh tranh lành mạnh.
- Tăng cường các biện pháp kiểm dịch tại các lò mổ để đảm bảo chất lượng thịt trước khi ra thị trường

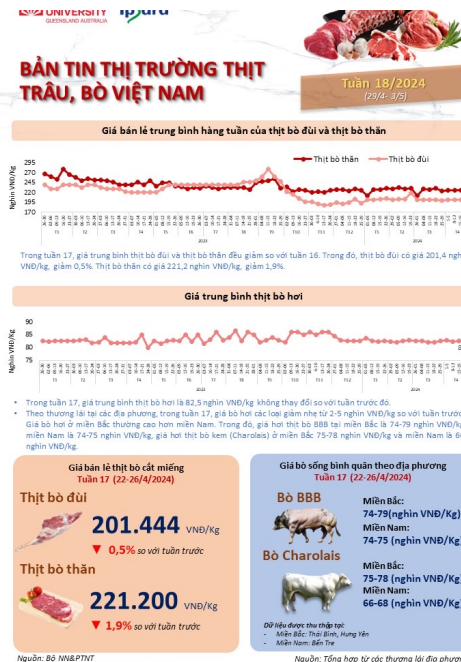
DUY TRÌ HỆ THỐNG BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Bản tin thị trường hàng tuần

- Biến động về giá (thịt hơi, thịt xẻ)
- Cập nhật giá bán lẻ tại các siêu thị chính cho thịt bò trong nước và nhập khẩu.

Bản tin thị trường hai tuần

- Biến động giá
- Tình hình sản xuất, thương mại
- Tin tức trong nước và quốc tế liên quan đến thị trường bò thịt và gia súc



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG THỊT TRÂU, BÒ VIỆT NAM

Số: T5/2024 (29/4 - 10/4)

Thư hiện hành: AGRO INFO

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG THỊT BÒ

Tháng 4/2024



DUY TRÌ HỆ THỐNG BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Bản tin thị trường hàng tháng:

- Tình hình xuất nhập khẩu
- Biến động giá
- Tình hình sản xuất, thương mại
- Tin tức trong nước và quốc tế liên quan đến thị trường bò thịt và gia súc

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG THỊT BÒ

Tháng 4/2024



DUY TRÌ HỆ THỐNG BẢN TIN THỊ TRƯỜNG





TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

